TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hồng Hải

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Phan Lệ Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 04/2019/TLST-HNGĐ ngày 18/01/2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", Theo Quyết định mở phiên họp số 08/2019/QĐ-TA ngày 15/02/2019 bao gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Chị Phan Thị H, sinh ngày 01/7/1989; địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh

2. Anh Phan Văn D, sinh ngày 22/8/1990; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn 9, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Hàn Quốc.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Theo Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản đề ngày 12/11/2018; bản tự khai đề ngày 12/11/2018 của chị Phan Thị H và Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản đề ngày 13/12/2018; bản tự khai đề ngày 13/12/2018 của anh Phan Văn D trình bày thống nhất như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Phan Văn D đăng ký kết hôn ngày 20/9/2013 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên tranh cãi. Năm 2017 anh Phan Văn D đi lao động tại Hàn Quốc, từ đó đến nay, mỗi người một nơi nên không có điều kiện chăm sóc nhau, hàn gắn mâu thuẫn nên vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Hiện tại hai người đã sống ly thân. Nhận thấy, tình cảm không còn, không mong muốn tiếp tục duy trì quan hệ vợ

chồng nên chị H và anh D thống nhất thuận tình ly hôn để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung Phan Ngọc L, sinh ngày 10/8/2013, chị Phan Thị H và anh Phan Văn D yêu cầu công nhận sự thỏa thuận giao con chung cho anh Phan Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tuy nhiên hiện tại anh Phan Văn D không ở Việt Nam nên thống nhất nhờ mẹ đẻ anh D là bà Phan Thị H thay anh D chăm sóc cháu L trong thời gian anh D chưa về nước.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phan Thị H và anh Phan Văn D có đơn yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và uỷ quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho bà Hoàng Thị M (mẹ đẻ chị H), sinh năm 1962; địa chỉ xóm T, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh và bà Phan Thị H, (mẹ đẻ anh D), sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn 9, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Anh Phan Văn D hiện đang lao động tại nước Hàn Quốc, có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đồng thời chị H và anh D có yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình xét xử và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho bà Hoàng Thị M và bà Phan Thị H. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt chị H, anh D theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Phan Văn D đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 20/9/2013 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của chị Phan Thị H và anh Phan Văn D hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm. Năm 2017 anh D đi lao động tại Hàn Quốc, từ đó đến nay, mỗi người một nơi nên không có điều kiện chăm sóc nhau, hàn gắn mâu thuẫn nên vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Nay, các đương sự đều tự nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và không mong muốn tiếp tục duy trì mối quan hệ này.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau…nhưng cuộc hôn nhân của chị Phan Thị H và anh Phan Văn D không đạt được mục đích đó.

Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định "Vợ, chồng hoặc cả hai có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn" (khoản 1 Điều 51); "Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn...."(Điều 55).

Như vậy, chị H và anh D đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con chung: Cháu Phan Ngọc L, sinh ngày 10/8/2013 hiện đang được bà Phan Thị H (bà nội) chăm sóc, nuôi dưỡng. Thực tế, từ khi chị H và anh D mẫu thuẫn đến nay thì bà Phan Thị H là người tiếp chăm sóc cháu, cháu phát triển tốt về thể chất và tinh thần nên sự thỏa thuận của chị H và anh D về việc giao con chung cho anh D trực tiếp chăm nuôi dưỡng và nhờ bà Phan Thị H chăm sóc cháu L thay anh D trong thời gian anh chưa về nước là phù hợp, đảm bảo quyền lợi của cháu L, nên cần căn cứ Khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn của họ để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, 371, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Phan Văn D.

2. Quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận giao con chung Phan Ngọc L, sinh ngày 10/8/2013 cho anh Phan Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Phan Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản. Trong thời gian anh D chưa về nước thì nhờ bà Phan Thị H (bà nội) trực tiếp chăm sóc cháu L cho đến khi anh D về Việt Nam.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Phan Thị H (đã nộp 300.000đ tại biên lai số 001274 ngày 18/01/2019 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấptrên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã C;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Trần Hồng Hải